TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 237/2025/HS-ST
Ngày: 25/11/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Hoàng Tân

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Nguyễn Thị Kính

2. Bà Thái Thục Hiền

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn M Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí M tham gia phiên tòa theo sự phân công của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí M: Ông Vũ M Hùng, ông Đinh Viết Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Thành phố H2 xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 298/2025/TLST-HS ngày 28/10/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 302/2025/QĐXXST-HS ngày 03/11/2025 đối với bị cáo:

Phùng Văn B, tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 04 tháng 9 năm 1984 tại thành phố H; nơi đăng ký thường trú: Số 10.12 Khối B, Lô K, Chung cư Conic Garden, ấp 5, xã P, huyện C, Thành phố H2 (*nay là xã P, Thành phố H2*); chỗ ở hiện nay: Không có chỗ ở nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Phùng Văn N và bà Bùi Thị H; Bị cáo có vợ và 02 con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam ngày 08/01/2022 đến ngày 05/8/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Từ ngày 09/01/2025, bị cáo tiếp tục bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa Công an Thành phố Hồ Chí M. (Bị cáo có mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phùng Văn B: Ông Phùng Văn N và bà Bùi Thị H (là cha và mẹ ruột của bị cáo); cùng địa chỉ: Đội 2, thôn Kỳ Sơn, xã Kiến Hải (trước đây là xã TT, huyện KT), thành phố H. (Có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Phùng Văn B: Luật sư Nguyễn Ngọc T – Luật sư văn phòng luật sư Hồ Trung H, thuộc đoàn luật sư Thành phố H2. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị Kiều T1, sinh năm: 1985; nơi cư trú: B7/226E ấp 2, xã A, Thành phố H2. (Vắng mặt)

2. Ông Lý Thành T2, sinh năm: 1984; nơi cư trú: ấp 9, xã Trinh Phú,xã C, Thành phố D. (Vắng mặt)

3. Ông Đỗ Nguyên T3, sinh năm: 1964; nơi cư trú: C7/15B2 ấp 4, xã A, Thành phố Hồ Chí M. (Vắng mặt)

4. Ông Lê Đức T4, sinh năm 1994; nơi cư trú: ấp Long Tân, xã L, tỉnh G. (Vắng mặt)

5. Ông Lương Thanh P, sinh năm 2006; nơi cư trú: ấp Long Tân, xã L, tỉnh G. (Vắng mặt)

6. Ông Nguyễn M T5; nơi cư trú: 179 Lê Thị Hồng Gấm, phường Đạo Thạnh, tỉnh E. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 00 giờ 30 phút ngày 10/6/2021, Tổ công tác Công an Phường 7, Quận 8 kiểm tra hành chính Căn hộ số 15.17 Block A, Chung cư Conic Riverside, Phường 7, Quận 8 (nay là phường Bình Đông, Thành phố Hồ Chí M) phát hiện Phùng Văn B, Nguyễn NA, Nguyễn Văn L, Lại Ngọc T, Nguyễn Thị Kiều T1, Lý Thành T2, Lê Đức T4, Nguyễn Văn M, Lương Thanh P và Đỗ Nguyên T3 (tổng cộng 10 người) có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy; ngoài ra phát hiện trên kệ bếp 01 đĩa sứ màu trắng có 0,0252 gam Ketamine, trong hộc tủ dưới bếp có 0,4019 gam Ketamine, 01 tờ 10.000 đồng cuộn tròn, 01 loa nghe nhạc, 03 đèn chiếu sáng, nên đã lập Biên bản sự việc và thu giữ vật chứng, để điều tra.

Kết quả xét nghiệm F, I, U, O, M, N, P dương tính với chất ma túy tổng hợp; F, I, U, E và M khai đã bàn bạc, rủ nhau mua ma túy để sử dụng chung, nên ngày 25/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với F, I, U, E và M, để điều tra.

Vật chứng là ma túy thu giữ đã được trưng cầu giám định và kết quả được nêu tại Kết luận giám định số 3921/KL-KTHS ngày 18/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí M.

Kết quả điều tra xác định Phùng Văn B, Nguyễn NA, Nguyễn Văn L, Lại Ngọc T, Nguyễn Thị Kiều T1, Lý Thành T2, Lê Đức T4, Nguyễn Văn M, Lương Thanh P và Đỗ Nguyên T3 có mối quan hệ bạn bè. Ngày 02/4/2021, B2 và NAthuê Căn hộ 15.17 Block A, Chung cư Conic Riverside, Phường 7, Quận 8 (nay là phường Bình Đông, Thành phố Hồ Chí M), giá 6.000.000 đồng/01 tháng của ông Nguyễn M T5, B2 đứng tên Hợp đồng thuê căn hộ, mỗi tháng NAđưa cho B2 4.000.000 đồng, B2 thêm vào 2.000.000 đồng, để trả tiền thuê căn hộ, nhưng không ở đây. Sau đó, B2 và NAcho Toàn, Lợi, Trọng và Phúc đến ở tại căn hộ

này.

Lúc 20 giờ 20 phút ngày 09/6/2021, NAchứng kiến B2 là người khởi xướng, gọi điện thoại nói Toàn mua ma túy của người tên Hải (không rõ lai lịch) đưa đến Căn hộ A.15.17 Blook A, Chung cư Conic Riverside, Phường 7, Quận 8, thuộc quyền quản lý của NAvà B2, để cả nhóm sử dụng chung, NAbiết rõ 4.000.000 đồng mua ma túy là tiền của B2 chuyển khoản cho Toàn. Sau đó, Toàn đưa ma túy lên căn hộ, để vào ngăn tủ dưới bếp; M gọi điện thoại nói Lợi mua 01 đĩa sứ để đựng ma túy và gọi Trang đến sử dụng ma túy chung. Đến 22 giờ cùng ngày, B2, NA, M, Thi và Trung đến căn hộ này để sử dụng ma túy chung với nhau, trong đó có cả Lợi và Trang (tổng cộng 07 người, sử dụng Ketamine và ma túy tổng hợp); M là người lấy dụng cụ sử dụng ma túy và ma túy bỏ vào đĩa sứ, Toàn 02 lần lấy ma túy cho cả nhóm sử dụng ma túy tổng hợp bằng cách uống cùng nước và Ketamine bằng sử dụng tờ 10.000 đồng cuộn tròn để hít bằng mũi. Đến 00 giờ 30 phút ngày 10/6/2021, thì bị phát hiện như trên.

Đối với các đối tượng liên quan đã bị xử lý như sau:

+ Bản án số 62/2023/HS-ST ngày 22/5/2023 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành Phố Hồ Chí M tuyên phạt Lại Ngọc Toàn 08 năm 03 tháng tù; Nguyễn Văn M 07 năm 07 tháng tù và Nguyễn Văn Lợi 07 năm tù, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" .

+ Bản án số 194/2024/HS-ST ngày 23/09/2024, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành Phố Hồ Chí M tuyên phạt Nguyễn NA Đối 06 năm tù, về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Quyết định số 33/2025/HS-GĐT ngày 30/5/2025 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành Phố Hồ Chí M tuyên hủy về phần quyết định hình phạt đối với Nguyễn NA trong Bản án số 194/2024/HS-ST ngày 23/09/2024 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành Phố Hồ Chí M (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí M) để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật theo Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 08/2025/KN-HS ngày 14/5/2025 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành Phố Hồ Chí M, để điều tra lại về phần hình phạt, vì "*tại thời điểm xét xử Nguyễn NAkhông phải là người đang chấp hành hình phạt tù nhưng Tòa án nhân dân Quận 8, Thành Phố Hồ Chí M khi quyết định hình phạt lại tính thời gian bắt buộc chữa bệnh từ ngày 22/02/2023 đến ngày 04/10/2023 để trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với Nguyễn NAlà sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật*". Hiện vụ án đang được điều tra bổ sung theo quy định pháp luật.

Đối với bị cáo Phùng Văn B quá trình điều tra đối với bị cáo thể hiện:

Ngày 09/6/2021, Phùng Văn B là người khởi xướng, lôi kéo, cung cấp tiền mua ma túy và địa điểm để 06 người khác cùng sử dụng ma túy với B2, tại Căn hộ A.15.17 Blook A, Chung cư Conic Riverside, Phường 7, Quận 8 (nay là phường Bình Đông, Thành phố Hồ Chí M). Hành vi của B2 đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp đối với 02 người trở lên, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), là tội phạm rất nghiêm trọng; ngày 25/11/2021, bị khởi tố; ngày

08/12/2021, các cơ quan tiến hành tố tụng thi hành Lệnh bắt bị can để tạm giam; ngày 04/8/2022, được thay đổi biện pháp tạm giam bằng cấm đi khỏi nơi cư trú (do gia đình có đơn xin B2 lãnh với lý do là lao động chính, có 02 con nhỏ, thành khẩn khai báo …), nhưng đến ngày 12/4/2023 mới có Kết luận giám định pháp y tâm thần, xác định "*Trước, trong và sau khi có hành vi phạm tội cho đến hiện tại Phùng Văn B hạn chế khả năng nhận thức, mất khả năng điều khiển hành vi*" và đến ngày 26/7/2023 mới có văn bản giải thích pháp y, xác định "*Nguyên nhân dẫn đến Phùng Văn B hạn chế khả năng nhận thức, mất khả năng điều khiển hành vi trước, trong và sau khi phạm tội cho đến hiện tại là do rối loạn cảm xúc thực tồn di chứng sau chấn thương sọ não*". Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác M, thu thập tài liệu, hồ sơ bệnh án và hồ sơ giám định pháp y tâm thần của B2, làm rõ nguyên nhân bị chấn thương sọ não dẫn đến bị tâm thần (để loại trừ nguyên nhân do B2 đã sử dụng chất gây nghiện hoặc chất kích thích).

Sau khi xác M làm rõ, ngày 14/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí M đã ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự đối với bị can và Quyết định phục hồi điều tra bị can Phùng Văn B, để điều tra về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cơ quan cảnh sát điều tra đã trưng cầu giám định lại đối với bị cáo B2 và tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 228/2025/KLGĐ ngày 18/6/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ đối với Phùng Văn B xác định "*Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 10/6/2021: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, do bệnh ở mức độ suy não chấn thương. Hiện tại: Đương sự đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, do bệnh ở giai đoạn ổn định*".

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Phùng Văn B khai nhận hành vi như trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác.

Tại Cáo trạng số 572/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 11/08/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí M đã truy tố bị cáo như sau:

Bị cáo Phùng Văn B bị truy tố về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra cáo trạng còn xác định:

Đối với Lại Ngọc T, Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn L đã bị xét xử theo Bản án số 62/2023/HS-ST ngày 22/5/2023 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành Phố Hồ Chí M (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí M); còn Nguyễn NA, hiện Tòa án nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí M đang chuẩn bị xét xử lại vụ án theo quy định, nên không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Kiều T1, Lý Thành T2, Lê Đức T4, Lương Thanh P và Đỗ Nguyên T3, kết quả điều tra xác định không tham gia bàn bạc, không rủ nhau sử dụng ma

túy, nên không xem xét xử lý.

Đối với người tên Hải bán ma túy cho Phùng Văn B, do không xác định được lai lịch; còn ông Nguyễn M T5 cho Phùng Văn B và Nguyễn NA thuê Căn hộ 15.17 Block A, Chung cư Conic Riverside, Phường 7, Quận 8 (nay là phường Bình Đông, Thành phố Hồ Chí M), kết quả điều tra xác định không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của B2 và NA, nên không xem xét xử lý.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí M trình bày quan điểm luận tội như sau: Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí M giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt Phùng Văn B từ 08 năm đến 09 năm tù, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Bị cáo trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố và tỏ ra ăn năn hối cải đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm cho bị cáo các tình tiết bị cáo chỉ vì một lúc không kiểm soát được bản thân nên mới dẫn đến hành vi phạm tội. Hiện tại hoàn cảnh gia đình của bị cáo hết sức khó khăn, bị cáo là lao động chính phải nuôi dạy 02 (hai) con còn nhỏ, phụng dưỡng cha mẹ già, bị cáo có tiền sử bị chấn thương sọ não nên bị hạn chế và khả năng nhận thức, bị cáo còn có bệnh tim sức khỏe không được tốt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo một mức hình phạt dưới mức thấp nhất mức hình phạt mà đại điện Viện kiểm sát đề nghị cũng đã đủ mức răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo thống nhất với bài bào chữa của luật sư và không bào chữa bổ sung gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng.

Quá trình tranh luận, đối đáp đại diện Viện kiểm sát cũng như bị cáo giữ nguyên quan điểm như đã nêu, không phát sinh tình tiết nào mới.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Theo hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo Phùng Văn B có 02 kết luận giám định pháp y về tâm

thần là:

+ Kết luận Giám định số 1359/KLGĐ ngày 12/4/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí M xác định "*Trước, trong và sau khi có hành vi phạm tội cho đến hiện tại Phùng Văn B hạn chế khả năng nhận thức, mất khả năng điều khiển hành vi*".

+ Kết luận giám định pháp y tâm thần số 228/2025/KLGĐ ngày 18/6/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ đã xác định xác định "*Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 10/6/2021: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, do bệnh ở mức độ suy não chấn thương*".

Hội đồng xét xử xét giữa hai kết luận giám định đối với bị cáo Phùng Văn B có sự khác biệt nhất định về khả năng điều khiển hành vi của bị cáo, tuy nhiên căn cứ vào kết quả điều tra thể hiện như sau:

Bác sĩ Trần Thanh Llà bác sĩ điều trị cho bị cáo B2 tại bệnh viện tâm thần trung ương 2 đã trình bày "…*Việc tôi ghi chẩn đoán bệnh của B2 là không đúng so với bảng hướng dẫn, tôi nhìn nhận là tôi có sai xót*…" đây là một trong các tài liệu tham khảo để thực hiện giám định vào ngày 12/4/2023.

Giám định viên Trần Đình Phương là một trong những người thực hiện giám định theo Kết luận Giám định số 1359/KLGĐ ngày 12/4/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí M đã trình bày " … *Tôi nhận thấy việc kết luận đối tượng mất khả năng điều khiển hành vi là chưa đúng* …"

Bên cạnh đó, Theo kết quả điều tra và quá trình tạm giam thể hiện quá trình điều tra thể hiện bị cáo tỉnh táo, đủ khả năng nhận thức, hồ sơ liên quan đến tình trạng tâm thần của bị cáo B2 do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 cung cấp cho Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí M để giám định chưa được xác M đầy đủ, chưa xác M các tài liệu tham khảo để cung cấp cho cơ quan giám định, trong đó có hồ sơ khám chữa bệnh tâm thần ngoại trú tại phòng khám của ông Nguyễn Thành Quang (*hiện đã bị Cục cảnh sát hình sự – Bộ công an bắt vì có những sai phạm trong quá trình giám định pháp y tâm thần*). Do đó, để đảm B2 khách quan, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí M đã trưng cầu giám định lại pháp y tâm thần đối với bị cáo Phùng Văn B theo Điều 211 Bộ luật Tố tụng Hình sự là có cơ sở pháp luật.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét đối với kết luận giám định số 1359/KLGĐ ngày 12/4/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí M tuy quá trình điều tra xác định chưa phát hiện có dấu hiệu tiêu cực, có dấu hiệu tội phạm trong việc giám định pháp y tâm thần bị cáo Phùng Văn B tại Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí M nhưng có cơ sở để xác định kết luận giám định số 1359/KLGĐ ngày 12/4/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí M chưa đảm báo sự chính xác. Theo đó, các cơ quan tiến hành tố tụng đã căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 228/2025/KLGĐ ngày 18/6/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ (là

kết luận giám định lại) làm cơ sở để điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo Phùng Văn B là có căn cứ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều được xem là hợp pháp.

[2] Về căn cứ áp dụng pháp luật:

Hội đồng xét xử xét hành vi phạm tội của bị xảy ra trước ngày 01/7/2025 là ngày Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) có hiệu lực thi hành. Do đó, Hội đồng xét xử vận dụng khoản 1 Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự (Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/06/2025) để xem xét các quy định không có lợi cho người phạm tội thì không áp dụng.

Hội đồng xét xử xét xử bị cáo và những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố theo quy định tại Điều 298 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, chứng kiến, vật chứng, kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình tố tụng. Trên cơ sở xem xét đánh giá công khai các chứng cứ một cách đầy đủ và toàn diện nhất, Hội đồng xét xử nhận định về nội dung vụ án như sau:

Vào ngày 09/6/2021 Phùng Văn B đã có hành vi khởi xướng, lôi kéo, cung cấp tiền mua ma túy (Ketamine và ma túy tổng hợp) cũng như cung cấp địa điểm là căn hộ số 15.17 Block A, Chung cư Conic Riverside, Phường 7, Quận 8 (nay là phường Bình Đông, Thành phố Hồ Chí M) – Căn hộ do bị cáo B2 và NAthuê, để 06 người khác gồm Nguyễn NA, Nguyễn Văn L, Lý Thành T2, Nguyễn Thị Kiều T1, Nguyễn Văn M và Đỗ Nguyên T3 cùng sử dụng ma túy với B2, đến ngày 10/6/2021 thì bị cơ quan chức năng phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng là ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy.

Hội đồng xét xử xét bị cáo Phùng Văn B là người đã thành niên, mặc dù tại thời điểm phạm tội bị cáo bị hạn chế về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi nhưng bị cáo thừa nhận là biết hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội, do đó bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình gây ra.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị cáo Phùng Văn B đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạtquy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí M truy tố là đúng người đúng tội không oan sai.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và phòng chống ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội nên phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử xét hoàn cảnh kinh tế của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, theo kết luận giám định thể hiện: "*Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 10/6/2021: Đương sự **hạn chế** khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, do **bệnh** ở mức độ suy não chấn thương"*, bên cạnh đó, bị cáo hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải nuôi con còn nhỏ, có cha mẹ già phải phụng dưỡng. Do đó Hội đồng xét xử xét cần áp dụng điểm s, điểm q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Các nhận định trên cũng là nhận định của Hội đồng xét xử để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo cũng như mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Đối với 02 gói niêm phong bên trong là mẫu vật ma túy còn lại sau giám định xét cần tịch thu tiêu hủy

Đối với 01 loa nghe nhạc màu đen hiệu Harman/Kardon và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax (thu giữ của Phùng Văn B) là các công cụ phương tiện dùng váo việc phạm tội xét cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, điểm q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt **Phùng Văn B** 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2025, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/6/2021 và được trả tự do cùng ngày 13/6/2021, tạm giam từ ngày 08/01/2022 đến ngày 05/8/2022.

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021):

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 936 (gói 1) có các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn M, Phùng Văn B, Lại Ngọc T và hình dấu Công an Phường 7, Quận 8, chữ ký của giám định viên Phan Tấn Q.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 936 (gói 2) có các chữ ký ghi tên Phùng Văn B, Lại Ngọc Toàn và hình dấu Công an Phường 7, Quận 8, chữ ký của giám định viên Phan Tấn Quốc.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) loa màu đen hiệu Harman/Kardon, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone (loại 11 ProMax) màu vàng, số Imei 353947108183232, số sim 0981688679.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật ngày 27/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí M)

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 26/11/2025. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND KV10;
- VKSND TP. HCM;
- CQCSĐT CA TP. HCM;
- CQTHA HS CA TP. HCM;
- Phân trại tạm giam Khu vực Quận 8 - Trại tạm giam Chí Hòa;
- Chi cục THADS TP.HCM;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PV06;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoàng Tân

2AAKKXM*χχηχαφ+